

## ĐIỂM NHẤN THỊ TRƯỜNG

- Thị trường mở cửa phiên giao dịch 10/02 với áp lực bán dâng cao ngay từ đầu phiên giao dịch và kéo các chỉ số chính lùi sâu xuống dưới mốc tham chiếu. Trong đó, các cổ phiếu như VRE, KDC, BID, HVN, BVH, VJC, VNM hay MWG đồng loạt giảm sâu và tạo áp lực rất lớn lên các chỉ số chính. Chiều ngược lại CTD đi ngược lại xu hướng chung khi tăng trần lên 60.700 đồng/cp, SAB tăng 1% lên 197.000 đồng/cp...

- Tạm dừng phiên sáng, VN-Index giảm 6.63 điểm (0.7%) xuống 934.12 điểm. Toàn sàn có 107 mã tăng, 221 mã giảm và 48 mã đứng giá. Các cổ phiếu như BVH, POW, BID, VRE, VJC, MWG, HDB hay VNM vẫn đang giảm mạnh và tiếp tục gây áp lực lớn lên VN-Index. Trong đó, BVH giảm 3.2%, POW giảm 2.2%, BID giảm 2.1%, VRE giảm 1.9%.

- Bước sang phiên chiều, nhóm cổ phiếu ngân hàng vào cuối phiên đồng loạt chịu áp lực bán mạnh và ghi nhận sự lao dốc của nhiều mã. Trong đó, BID giảm đến 5%, SHB giảm 4.2%, VPB giảm 3%, VIB giảm 2.9%, KLB giảm 1.9%, MBB giảm 1.9%. Bên cạnh đó, hàng loạt cổ phiếu trụ cột như BVH, VRE, MWG, HVN, FPT... cũng chìm trong sắc đỏ. Trong khi đó, nhóm cổ phiếu ngành dược và y tế tiếp tục đi ngược thị trường, trong đó, PBC, TRA và JVC đều được kéo lên mức giá trần. DVN tăng 7.3%, DHG tăng 3.7%, DCL tăng 3.7%.

- Kết thúc phiên giao dịch, VN-Index giảm **10.02** điểm (**-1.07%**) xuống mức **930.73** điểm. Toàn sàn có **122** mã tăng, **220** mã giảm và **60** mã đứng giá.

- Thanh khoản thị trường phiên hôm nay giảm so với phiên trước. Tổng khối lượng giao dịch toàn phiên đạt 153.97 triệu cổ phiếu, trị giá 2,752.47 tỷ đồng. (Trong đó GDTT đạt hơn 539.0 tỷ đồng).

- Khối ngoại phiên hôm nay mua ròng trên Hose với giá trị 34.2 tỷ đồng. Trên HNX khối này bán ròng với giá trị 3.4 tỷ đồng.

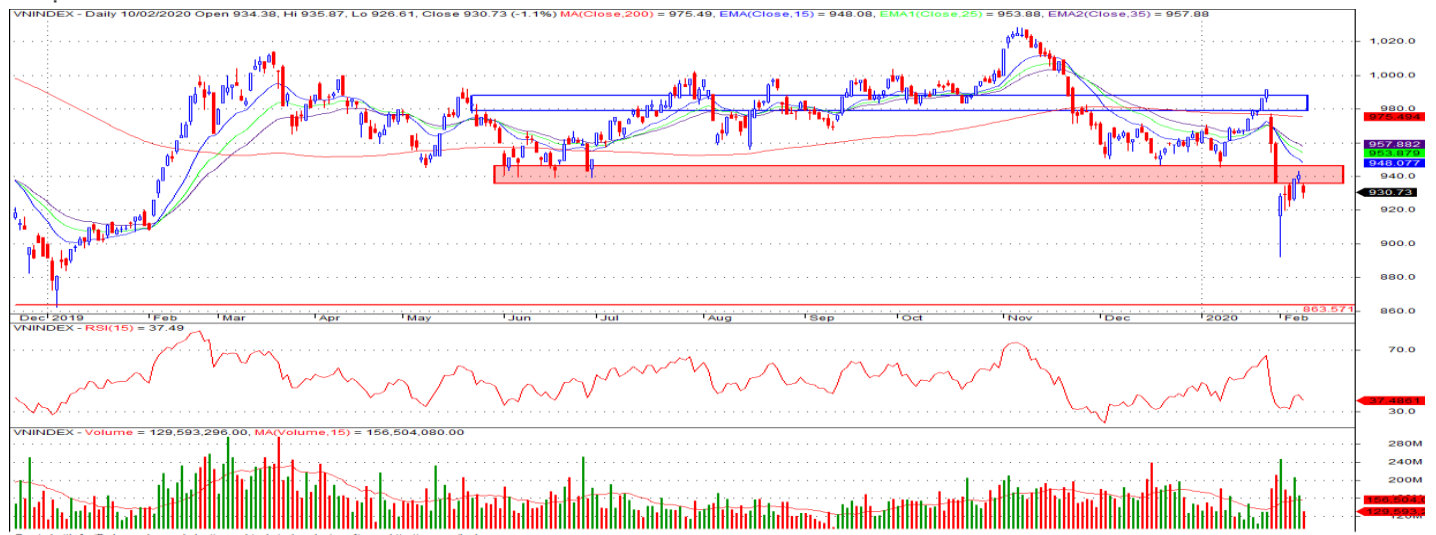
Giá trị đóng cửa	<b>930.73</b>
Biến động (%)	<b>-10.02 (-1.07%)</b>
KL(triệu CP)	153.97
Giá trị (tỷ đồng)	2,752.47
SLCP tăng giá	<b>122</b>
SLCP giảm giá	<b>220</b>
SLCP đứng giá	<b>60</b>

## GIAO DỊCH KHỐI NGOẠI

	HOSE	HNX
<b>Mua</b>	414.2	52.9
<b>Bán</b>	380.0	56.3
<b>GTGD ròng</b>	<b>34.2</b>	<b>-3.4</b>

## NHẬN ĐỊNH THỊ TRƯỜNG

Thị trường đóng cửa phiên 10/02 với diễn biến điều chỉnh giảm điểm trở lại khi nhóm cổ phiếu vốn hóa lớn và cổ phiếu ngành ngân hàng gặp áp lực điều chỉnh mạnh. Thị trường đã có sự điều chỉnh sau các phiên hồi phục tích cực trước đó cho thấy sự thận trọng trở lại của nhà đầu tư khi chỉ số VN-Index dần tiếp cận đến các ngưỡng kháng cự trong ngắn hạn. Tuy có sự điều chỉnh nhưng nhìn chung không có hiện tượng bán tháo mạnh xuất hiện trên thị trường và các nhóm cổ phiếu sự phân hóa khá rõ ràng khi nhiều nhóm cổ phiếu vẫn có mức tăng điểm nhẹ. Và TCSC cho rằng VN-Index có sự điều chỉnh là cần thiết khi chỉ số đã có mức hồi phục lên các vùng kháng cự quanh 940 – 960 điểm và khả năng thị trường cần thêm thời gian để tích lũy, tìm điểm cân bằng trở lại sau một đợt điều chỉnh mạnh. Do đó, nhà đầu tư có thể xem xét duy trì tỷ trọng cổ phiếu trong danh mục ở mức 35 - 40% cổ phiếu và ưu tiên vào các nhóm cổ phiếu ngành Ngân hàng, Bán lẻ, sắt thép... Đối với các nhà đầu tư đang nắm giữ cổ phiếu với tỷ trọng lớn vẫn nên tận dụng các nhịp hồi phục của thị trường để bán giảm tỷ trọng và mua lại ở các nhịp rung lắc điều chỉnh với danh mục có sẵn nhằm tìm kiếm lợi nhuận.



## DANH MỤC KHUYẾN NGHỊ

STT	Mã CK	Khuyến nghị	Ngày khuyến nghị	Giá hiện tại	Giá thực hiện	LN/Lỗ hiện tại	Giá mục tiêu	LN dự kiến	Giá cắt lỗ	Lỗ dự kiến
1	NLG	Nắm giữ	29/03/2019	26.20	24.2	8.3%	31.7	31.0%	22.5	-7.1%
2	PNJ	Nắm giữ	20/05/2019	81.50	78.8	3.4%	95.0	20.6%	72.8	-7.6%
3	HPG	Nắm giữ	03/12/2019	24.35	23.4	4.1%	32.0	36.8%	22.0	-6.0%
4	STB	Nắm giữ	17/01/2020	10.95	10.5	4.3%	14.0	33.3%	9.8	-7.1%

## TIN TỨC NỔI BẬT

**Sản xuất tại Trung Quốc dần tái hoạt động, chứng khoán châu Á giảm phiên thứ 2.** MSCI châu Á - Thái Bình Dương trừ Nhật Bản giảm 0,6% trong đầu phiên 10/2, với phần lớn chỉ số trong khu vực đều giảm điểm. Nikkei 225 của Nhật Bản và Kospi của Hàn Quốc lần lượt giảm 0,4% và 0,8%. Hang Seng của Hong Kong giảm 0,5%. ASX 200 của Australia và NZX 50 của New Zealand lần lượt giảm 0,2% và 1%. Tại Đông Nam Á, Straits Times của Singapore giảm 0,3%, các chỉ số của Thái Lan, Indonesia và Malaysia giảm 0,04 - 0,7%. Tại Trung Quốc, cổ phiếu diễn biến trái chiều sau báo cáo về chỉ số giá sản xuất tháng 1. Shanghai Composite giảm 0,5% trong khi Shenzhen Composite tăng 0,1%. ([Link: https://ndh.vn/quoc-te/san-xuat-tai-trung-quoc-dan-tai-hoat-dong-chung-khoan-chau-a-giam-phiem-thu-2-1262895.html](https://ndh.vn/quoc-te/san-xuat-tai-trung-quoc-dan-tai-hoat-dong-chung-khoan-chau-a-giam-phiem-thu-2-1262895.html))

**DGW: Digiworld kế hoạch lãi sau thuế năm 2020 tăng 25,5%, doanh thu vượt 10.000 tỷ.** HĐQT của CTCP Thế giới số (Digiworld; HoSE: DGW) thông qua kế hoạch kinh doanh năm 2020 với chỉ tiêu doanh thu đạt 10.200 tỷ đồng, tăng 20% so với thực hiện 2019. Lợi nhuận sau thuế dự kiến tăng 25,5% và đạt 202 tỷ đồng. HĐQT Digiworld cũng thống nhất ngày đăng ký cuối cùng để chốt danh sách cổ đông tham gia ĐHĐCĐ thường niên năm 2020 vào 28/2. Ngày giao dịch không hưởng quyền là 27/2. Cuộc họp dự kiến được tổ chức vào 31/3. Năm 2019, doanh thu thuần đạt 8.493 tỷ đồng, là mức cao nhất kể từ ngày đầu thành lập, lợi nhuận ròng đạt gần 163 tỷ đồng, tăng trên 47% so với năm trước. Với kết quả này, Digiworld đều vượt gần 19% so với kế hoạch. ([Link: https://ndh.vn/doanh-nghiep/digiworld-ke-hoach-lai-sau-thue-nam-2020-tang-25-5-doanh-thu-vuot-10-000-ty-1262880.html](https://ndh.vn/doanh-nghiep/digiworld-ke-hoach-lai-sau-thue-nam-2020-tang-25-5-doanh-thu-vuot-10-000-ty-1262880.html))

**LHG: Lãi ròng quý 4 sụt giảm, Long Hậu vẫn vượt kế hoạch lợi nhuận 2019.** Trong quý 4/2019, LHG mang về gần 270 tỷ đồng doanh thu thuần, tăng 100% so cùng kỳ. Trong đó, doanh thu cho thuê đất (đã phát triển cơ sở hạ tầng và xưởng xây sẵn theo yêu cầu) vẫn chiếm tỷ trọng cao nhất, đạt gần 220 tỷ đồng, tăng 139%; doanh thu cho thuê nhà xưởng, khu lưu trú đạt 26 tỷ đồng, tăng 18%, doanh thu từ các hoạt động khác tăng 10%. Tuy nhiên, do giá vốn hàng bán của Công ty tăng cao (chủ yếu là giá vốn cho thuê lại đất KCN) khiến lãi gộp của Công ty giảm 13%, đạt 61 tỷ đồng. Bên cạnh đó, doanh thu từ hoạt động tài chính của Công ty (97% là lãi tiền gửi) cũng sụt giảm trong khi chi phí tài chính tăng cao là nguyên nhân chính khiến lãi ròng của LHG trong quý 4/2019 giảm đến 14% còn 36 tỷ đồng. ([Link: https://vietstock.vn/2020/02/lai-rong-quy-4-sut-giam-long-hau-van-vuot-ke-hoach-loi-nhuan-2019-737-730259.htm](https://vietstock.vn/2020/02/lai-rong-quy-4-sut-giam-long-hau-van-vuot-ke-hoach-loi-nhuan-2019-737-730259.htm))

**IDC: Cổ phiếu vừa niêm yết, lãi ròng IDC tăng hơn 81% trong năm 2019.** Tổng Công ty IDICO – CTCP (HNX: IDC) vừa công bố BCTC hợp nhất quý 4/2019 với các chỉ tiêu kinh doanh năm 2019 đồng loạt tăng. Trong đó, doanh thu thuần và lãi ròng năm 2019 của IDC lần lượt tăng 19% và 81% so với năm 2018. Tính riêng trong quý 4/2019, IDC ghi nhận doanh thu thuần tăng nhẹ 3% trong khi giá vốn hàng bán giảm nhẹ gần 2%. Từ đó dẫn tới lãi gộp của IDC tăng 38% so với cùng kỳ. Lãi ròng quý 4/2019 của IDC ghi nhận tăng 55% so với cùng kỳ, đạt hơn 89 tỷ đồng. Lũy kế cả năm 2019, IDC ghi nhận doanh thu thuần và lãi ròng năm 2019 lần lượt tăng 19% và 81% so với năm 2018, đạt hơn 4,948 tỷ đồng và gần 422 tỷ đồng. ([Link: https://vietstock.vn/2020/02/co-phiieu-vua-niem-yet-lai-rong-idc-tang-hon-81-trong-nam-2019-737-730254.htm](https://vietstock.vn/2020/02/co-phiieu-vua-niem-yet-lai-rong-idc-tang-hon-81-trong-nam-2019-737-730254.htm))

## TOP 5 GIAO DỊCH THỎA THUẬN

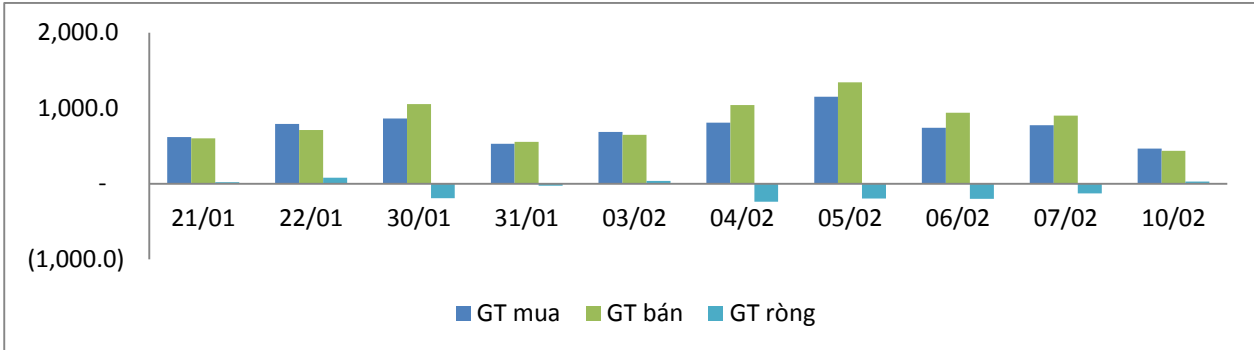
MÃ CK	KHỐI LƯỢNG (CP)	GTGD (Tỷ đồng)
<b>HOSE</b>		
E1VFN30	3,130,000	44.5
GEX	1,990,080	37.8
GMD	1,841,000	36.4
GAB	545,000	35.9
NVL	579,930	31.1
<b>HNX</b>		
MBS	4,812,200	70.9
ACB	2,151,575	51.6
SHB	2,607,004	18.5
VIX	2,770,000	15.2
OCH	1,480,000	10.6

## TOP 5 GIÁ TRỊ GIAO DỊCH

MÃ CK	KHỐI LƯỢNG (CP)	GTGD (Tỷ đồng)
<b>HOSE</b>		
CTG	6,287,560	168.6
MBB	6,111,600	128.9
VPB	4,827,980	120.5
HPG	4,794,830	116.7
VNM	910,510	98.7
<b>HNX</b>		
SHB	10,733,900	74.7
ACB	1,270,600	29.9
VCS	361,100	26.2
NVB	2,459,400	21.7
PVS	1,298,800	20.8

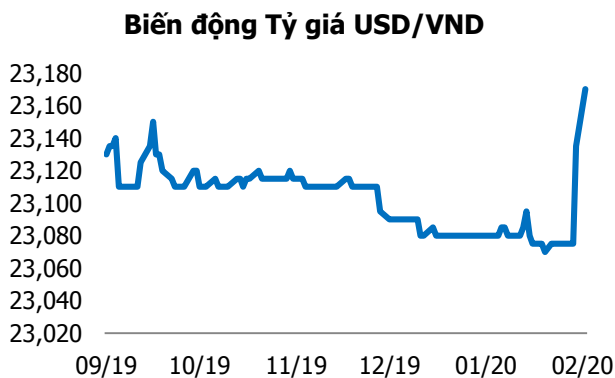
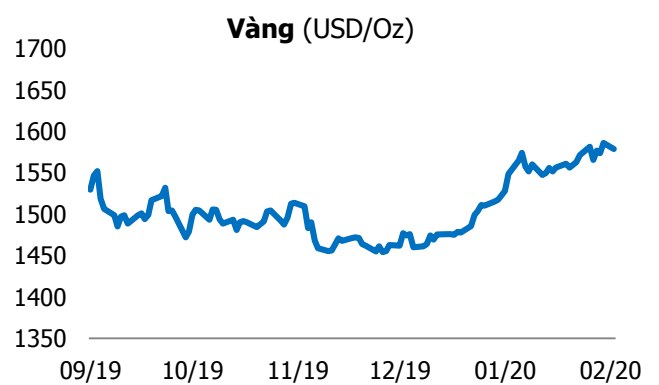
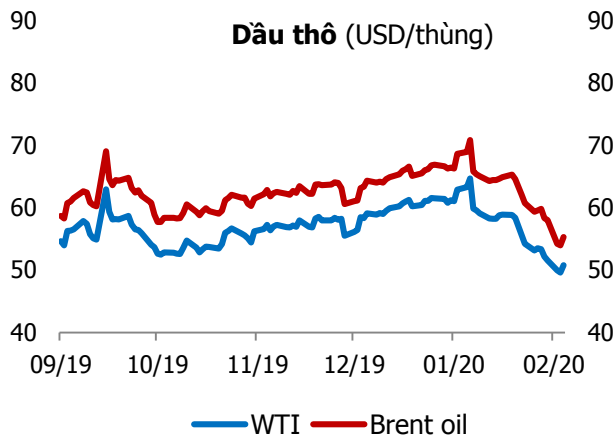
## GIAO DỊCH NHÀ ĐẦU TƯ NƯỚC NGOÀI

Sàn GD	GT Mua (Tỷ)	% Thị trường	GT Bán (Tỷ)	% Thị trường	Mua-Bán
<b>HOSE</b>	414.2	15.05	380.0	13.81	34.2
<b>HNX</b>	52.9	11.04	56.3	11.75	-3.4
<b>Tổng số</b>	<b>467.1</b>		<b>436.3</b>		<b>30.8</b>



HOSE			
Top 5 mua ròng		Top 5 bán ròng	
Mã CK	Giá trị (tỷ đồng)	Mã CK	Giá trị (tỷ đồng)
VHM	22.3	BID	13.7
HPG	17.1	IMP	11.7
GAS	14.3	VNM	6.6
PVD	7.5	TDM	5.9
STB	7.4	MSN	5.6

HNX			
Top 5 mua ròng		Top 5 bán ròng	
Mã CK	Giá trị (tỷ đồng)	Mã CK	Giá trị (tỷ đồng)
VCS	8.43	PVS	7.69
NRC	0.42	NTP	2.14
NBC	0.23	SHB	1.32
CEO	0.14	EID	0.55
PVC	0.12	S55	0.34



## TUYÊN BỐ MIỄN TRÁCH NHIỆM

Các thông tin và nhận định trong báo cáo này được cung cấp bởi TCSC dựa vào các nguồn thông tin mà TCSC coi là đáng tin cậy, có sẵn và mang tính hợp pháp. Tuy nhiên, chúng tôi không đảm bảo tính chính xác hay đầy đủ của các thông tin này.

Nhà đầu tư sử dụng báo cáo này cần lưu ý rằng các nhận định trong báo cáo này mang tính chất chủ quan của chuyên viên phân tích TCSC. Nhà đầu tư sử dụng báo cáo này tự chịu trách nhiệm về quyết định của mình.

TCSC có thể dựa vào các thông tin trong báo cáo này và các thông tin khác để ra quyết định đầu tư của mình mà không bị phụ thuộc vào bất kì ràng buộc nào về mặt pháp lý đối với các thông tin đưa ra.

Báo cáo này không được phép sao chép, tái tạo, phát hành và phân phối với bất kỳ mục đích nào nếu không được sự chấp thuận bằng văn bản của Công ty Cổ phần Chứng khoán Thành Công. Xin vui lòng ghi rõ nguồn trích dẫn nếu sử dụng các thông tin trong báo cáo này.

### © Công ty Cổ phần Chứng khoán Thành Công (TCSC)

Lầu 2, Số 6 Hồ Tùng Mậu, P. Nguyễn Thái Bình, Quận 1, TP.HCM

Điện thoại: (028) 38270527 | Fax: (028) 38218010

E-mail: [info@tcsc.vn](mailto:info@tcsc.vn)

Web: [www.tcsc.vn](http://www.tcsc.vn)